

THI HÀNH PHẦN DÂN SỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN LÀ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM TRONG CÁC BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE, DANH DỰ, NHÂN PHẨM

ĐỖ THỊ PHƯỢNG*

“ Hiện nay, việc tổ chức thi hành án phần nghĩa vụ dân sự đối với người được thi hành án là phụ nữ và trẻ em trong các bản án, quyết định hình sự về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm còn kéo dài, chưa bảo đảm các quyền cho người được thi hành án. Do đó, cần có những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thi hành phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự này. ”

Từ khóa: Thi hành án dân sự; xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; nghĩa vụ dân sự trong bản án, quyết định hình sự.

Nhận bài: 12/7/2021; biên tập xong: 24/7/2021; duyệt bài: 28/7/2021.

1. Đặc điểm người được thi hành án phần dân sự là phụ nữ và trẻ em trong các bản án, quyết định hình sự về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm

Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm là xâm phạm đến quyền sống, quyền được bảo hộ về sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người. Trong các tội này, nhóm nạn nhân là phụ nữ, trẻ em cần phải được quan tâm nhiều hơn, bởi họ là những người “yếu thế” và thuộc nhóm nguy cơ cao bị tổn thương và phải

chịu hậu quả nặng nề do những hành vi phạm tội gây ra.

Nhóm đối tượng phụ nữ là nạn nhân trong các vụ án về xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm,... chủ yếu là những người thuộc nhóm đối tượng ít có khả năng tự bảo vệ. Do đó, pháp luật nói chung đều có những quy định đặc biệt đối với phụ nữ xuất phát từ đặc điểm về giới. Nữ giới thường có sức khỏe yếu hơn nam

*Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội.

giới, có đời sống tâm lý phức tạp, dễ bị tổn thương, khó thích nghi với môi trường mới. Khi tổ chức thi hành quyết định dân sự trong các bản án, quyết định hình sự cần quan tâm đến đặc điểm về giới để thực hiện sao cho đảm bảo hiệu quả của công tác thi hành án dân sự (THADS), nhưng cũng thể hiện được sự bảo vệ quyền của phụ nữ.

Thông thường, trong các vụ xâm phạm về tính mạng, danh dự, nhân phẩm mà nạn nhân là trẻ em cho thấy, các hành vi xâm hại làm cho cơ thể trẻ em hoặc một bộ phận cơ thể hoạt động không bình thường, có thể để lại di chứng vĩnh viễn, ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng đến cả quá trình phát triển sau này của trẻ. Nạn nhân của các tội phạm xâm hại tình dục trẻ em là trẻ em thuộc các lứa tuổi khác nhau, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thiếu sự quan tâm chăm sóc, bảo vệ của người lớn. Nhiều nạn nhân trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em chỉ mới 3 - 4 tuổi, hoàn toàn không có khả năng nhận biết về những hành vi đồi bại mà các em đang phải hứng chịu. Bên cạnh đó, khi bị chấn động mạnh về tinh thần sẽ làm cho trẻ trở nên hoảng sợ, lo lắng căng thẳng, trầm uất, luôn bị ám ảnh về các hành vi gây ra tổn thương và sợ hãi khi nhớ lại sự việc... Những đối tượng này khi tiếp xúc có thể hoảng loạn cảm xúc và hành vi, không thể cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về những yêu cầu, mong muốn của mình. Tâm lý lo sợ khiến trẻ em có thể rơi vào trạng thái bất hợp tác.

Nhiều trường hợp, trẻ em là người được thi hành án có quan hệ với người phải thi hành án (có thể chính là người trong gia

đình các em), do đó, các em có tâm lý không muốn người thân phải bồi thường thiệt hại cho mình; hoặc có trường hợp trẻ em là nạn nhân trong các vụ bị xâm hại tình dục có tâm trạng xấu hổ không muốn nhiều người khác biết... nên có tâm lý lảng tránh, không muốn tiếp xúc. Vì vậy, khi tiếp xúc với những trẻ em này, Chấp hành viên cần tế nhị, phải xác định chính xác nguyên nhân tâm lý cản trở việc yêu cầu thi hành án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

Điểm đặc trưng về người được thi hành trong vụ việc này là những nạn nhân bị thiệt hại về thể chất và tinh thần, họ là những người phải chịu những tổn thất nặng nề do hành vi phạm tội gây ra, vì vậy để bù đắp những thiệt hại này, cần có những hiểu biết thấu đáo về nội dung vụ việc và đặc điểm tâm lý của người được thi hành án để có những cách thức tổ chức thi hành án phù hợp và giải quyết kịp thời việc bồi thường cho họ.

2. Tình hình tổ chức thi hành phần án dân sự đối với đối tượng được thi hành là phụ nữ, trẻ em trong các bản án, quyết định hình sự

Nghiên cứu số lượng về phụ nữ, trẻ em là đối tượng được thi hành phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho thấy, tổng số phải giải quyết năm 2018 là 6.626 vụ việc, năm 2019 là 6.745 vụ việc và năm 2020 là 6.728 vụ việc. Trong đó, tổng số vụ việc năm 2018 có điều kiện thi hành là 4.315 vụ, năm 2019 là 4.406 vụ và năm 2020 là 4.548 vụ. Số vụ hoãn thi hành án (trừ điểm c khoản 1 Điều 48 Luật thi hành án dân sự

năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014) là khá lớn, năm 2018 là 685 vụ, năm 2019 là 765 vụ và năm 2020 là 683 vụ¹. Kết quả này cho thấy, số lượng các vụ việc chưa được thi hành còn tồn đọng khá nhiều.

Số tiền phải thi hành án cho phụ nữ và trẻ em trong các vụ xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm từ năm 2018 đến năm 2020 cho thấy: Năm 2018 là 238,842 tỉ đồng; năm 2019 là 329,716 tỉ đồng và năm 2020 là 316,129 tỉ đồng. Trong đó, tổng số có điều kiện THADS năm 2018 là 124,493 tỉ đồng, năm 2019 là 146,630 tỉ đồng, năm 2020 là 191,140 tỉ đồng. Tổng số thi hành xong năm 2018 là 48,198 tỉ đồng; năm 2019 là 65,416 tỉ đồng và năm 2020 là 74,994 tỉ đồng². Mặc dù, các cơ quan THADS đã nỗ lực trong việc thi hành các khoản tiền để bồi thường kịp thời cho các nạn nhân là phụ nữ và trẻ em trong các vụ án xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, nhưng số tiền chưa được thi hành qua các năm còn khá lớn, gây ra những thiệt hại nhất định cho những nạn nhân đã và đang phải chịu những nỗi đau về thể chất và tinh thần.

Nguyên nhân dẫn đến việc tổ chức thi hành nghĩa vụ dân sự trong bản án, quyết định hình sự này còn tồn đọng nhiều là do: Người phải thi hành án và gia đình họ không có tài sản hoặc không đủ tài sản để thi hành án; người phải thi hành án có tài sản để thi hành hoặc có tài sản nhưng tài sản đang tranh chấp; tài sản có giá trị thấp so với nghĩa vụ phải thi hành; tài sản là di

sản thừa kế chưa được chia; tài sản chung chưa xác định kỳ phần trong khối tài sản của gia đình; tài sản chung với người chưa rõ địa chỉ hoặc ở nước ngoài... Vì vậy, mặc dù cơ quan THADS đã áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án, nhưng không tiến hành xử lý tài sản kê biên được. Bên cạnh đó, phần lớn đối tượng phạm tội trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự phải thi hành nghĩa vụ dân sự thường là các đối tượng phải chấp hành hình phạt tù. Do đó, họ không có hoặc chưa có điều kiện thi hành án. Hầu hết các đối tượng này trước khi phạm tội thường không có việc làm, sống nhờ gia đình hoặc sống lang thang không có địa chỉ cũng như tài sản để bảo đảm cho việc thi hành án. Thậm chí, nhiều trường hợp bị tuyên án chung thân, tử hình hoặc nợ án cũ chưa thi hành xong lại tiếp tục bị tuyên phạt tiền trong vụ án mới, dẫn đến tình trạng “án chồng án”, nên việc thi hành án phần nghĩa vụ dân sự rất khó khăn và trong nhiều trường hợp không thể thi hành được. Ngoài những nguyên nhân trên, thì trách nhiệm của Chấp hành viên chưa cao, chưa xác định được tầm quan trọng của việc tổ chức thi hành án đối với phần dân sự trong các vụ án hình sự này, chưa nắm bắt được đầy đủ tâm tư, nguyện vọng và có sự cảm thông sâu sắc đối với người được thi hành án là phụ nữ, trẻ em.

3. Một số kiến nghị

Thứ nhất, các cơ quan THADS cần ưu tiên tổ chức thi hành án nhanh chóng đối với những bản án, quyết định hình sự về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm mà đối tượng được thi hành là phụ nữ, trẻ em.

1. Tổng cục Thi hành án dân sự, *Thống kê kết quả thi hành án dân sự về tiền, đối tượng người được thi hành án là phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2018-2020*.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự, ttdđ.

Phụ nữ và trẻ em trong các vụ án này cần có các khoản bồi thường để kịp thời thanh toán các chi phí về thương tích, tổn hại về sức khỏe, tinh thần do hành vi phạm tội gây ra. Cần tổ chức thi hành phần án dân sự nhanh chóng, cần giúp người được thi hành án vượt qua nỗi đau đớn về thể chất và tinh thần để ổn định lại cuộc sống, sinh hoạt, học tập. Khi thi hành án đối với những đối tượng này, Chấp hành viên cũng cần nắm bắt được các đặc điểm tâm sinh lý đối tượng để có thái độ đúng mực, tế nhị, không khơi gợi lại nỗi đau mà họ đã trải qua.

Chấp hành viên cần thực hiện các quy trình, thủ tục thi hành án một cách linh hoạt, mềm dẻo và đúng pháp luật. Trên cơ sở yêu cầu của người được thi hành án, có thể làm việc với bên phải thi hành án xem họ có thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo bản án, quyết định không. Tùy từng tình huống cụ thể, Chấp hành viên sẽ xử lý việc thi hành án theo pháp luật, như vậy, có thể hạn chế mâu thuẫn phát sinh giữa các bên đương sự khi phải tổ chức việc thi hành án.

Ngoài ra, các cơ quan THADS tại địa phương cần thường xuyên cập nhật danh sách phụ nữ, trẻ em thuộc nhóm đối tượng được thi hành án và số liệu về các khoản được THADS để tổ chức thực hiện nhanh chóng và thuận lợi hơn.

Thứ hai, cần vận động, thuyết phục người (phạm tội) phải thi hành án tự giác thi hành bản án, quyết định dân sự để bảo đảm kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của người được thi hành là phụ nữ và trẻ em.

Theo đó, Chấp hành viên cần căn cứ vào tình hình thực tế của địa bàn, đối

tượng để xác định và lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, kết hợp giữa hình thức tuyên truyền tập trung và tuyên truyền cá biệt nhằm giúp người phải thi hành án hiểu, nhận thức đúng pháp luật về THADS, từ đó tôn trọng, tự nguyện, tự giác thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, trong đó có phần nghĩa vụ dân sự trong bản án, quyết định hình sự để họ nhanh chóng khắc phục hậu quả do mình gây ra đối với các nạn nhân.

Phương pháp tuyên truyền phải tùy thuộc vào đối tượng để có sự điều chỉnh cho phù hợp. Quá trình thực hiện, Chấp hành viên cần xem xét đến các chính sách khoan hồng của Nhà nước, các quy định của pháp luật hình sự, THADS để giải thích cho người phải thi hành thấy được việc khắc phục hậu quả nhanh chóng vừa giúp được nạn nhân kịp thời điều trị, nhưng vừa là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và là điều kiện để được tha tù trước thời hạn cho họ... Bên cạnh đó, Chấp hành viên cũng cần phối hợp chặt chẽ với gia đình, chính quyền, đoàn thể tại địa phương của người phải thi hành án để tranh thủ sự đồng viên, tác động của họ nhằm thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện THADS.

Thứ ba, khi thi hành phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự, các cơ quan THADS tại địa phương cần đảm bảo bí mật cá nhân của trẻ em bị bạo hành, bị xâm hại tình dục trong các vụ án xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, bồi lẽ, quyền riêng tư là một trong những quyền con người, quyền công dân

cơ bản được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quyền riêng tư đối với trẻ em lại càng được đặc biệt chú trọng vì trẻ em thuộc nhóm yếu thế, chưa phát triển đầy đủ về nhận thức, thể chất để có thể tự bảo vệ mình trước các hành vi tác động, xâm hại đến mình. Luật trẻ em năm 2016 quy định: “Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em; trẻ em được pháp luật bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; được bảo vệ và chống lại sự can thiệp trái pháp luật đối với thông tin riêng tư” (Điều 21) và “Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, cung cấp sản phẩm, dịch vụ thông tin, truyền thông và tổ chức các hoạt động trên môi trường mạng phải thực hiện các biện

pháp bảo đảm an toàn và bí mật đời sống riêng tư cho trẻ em theo quy định của pháp luật” (khoản 2 Điều 54). Do đó, bảo đảm giữ bí mật cho trẻ em trong các vụ án hình sự không những là trách nhiệm của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, mà còn là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tham gia tố tụng trong các vụ án này.

Thứ tư, để nâng cao chất lượng thi hành phần dân sự đối với nhóm đối tượng được thi hành là phụ nữ và trẻ em, Chấp hành viên cũng cần phải có những kiến thức sâu rộng về giới và tâm sinh lý trẻ. Do đó, Tổng cục THADS cần phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giới, đặc điểm tâm sinh lý của phụ nữ, trẻ em cho Chấp hành viên (đặc biệt là Chấp hành viên nữ). □

CẦN SỬA ĐỔI ...

(Tiếp theo trang 29)

các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, tham gia thì cần mở rộng phạm vi chủ thể chịu TNHS và phạm vi các tội phạm mà pháp nhân (hoặc tổ chức, hoặc đơn vị) phải chịu TNHS. Cụ thể:

Một là, BLHS năm 2015 cần quy định theo hướng mở rộng phạm vi đối tượng chịu TNHS, bao gồm pháp nhân (trừ cơ quan Nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân), nhóm doanh nghiệp tư nhân và tổ chức hành nghề khác được tổ chức, thành lập theo mô hình doanh nghiệp tư nhân; quỹ đầu tư chứng khoán; văn phòng điều

hành của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam... thay vì chỉ quy định TNHS đối với PNTM như hiện nay.

Hai là, cần mở rộng phạm vi các tội phạm mà tổ chức có thể chịu TNHS, ngoài nhóm tội liên quan đến trật tự quản lý kinh tế, các tội phạm về môi trường, nhóm tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng như hiện nay, cần bổ sung thêm các tội phạm liên quan đến các lĩnh vực như: Nhóm tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia; nhóm tội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người; nhóm tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng; nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu; các tội phạm về ma túy; các tội phạm về chức vụ. □